

THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG G. RENOUX

NHỨT HẠNG BÀO-TÊ-SU

Ở ngang nhà hát Tây. — Saigon
Tiệm cũ của ông HOLBÉ và RENOUX

- Y-khoa dược liệu đủ thứ
- Vật liệu để bào chế thuốc
- Vật liệu để dùng chụp hình
- Đồ tiện dụng cho người Langsa và người ngoại-quốc
- Đồ phụ tùng cho nhà bào chế thuốc
- Đồ phụ tùng về máy chụp hình
- Kiền và giấy để chụp hình
- Đồ để dùng bó rịt
- Dầu thơm thượng hạng đủ thứ
- Dầu máng (Bạc-hà) thượng hạng

Thuốc nước hiệu R. để dùng mà bỏ nha-phiên của ông Holbé chế ra.
Như vị nào có mua thuốc của Thượng-đẳng Dược-phòng G. Renoux thì phải nài cho có cái nhà
hiệu Xích-long (con rồng đỏ).

P. S. — Nếu vị nào có gởi thư xin, thì nhà Thượng-đẳng Dược-phòng G. Renoux sẽ gởi cho không
một cuốn Dược-tính-lược-biên có chỉ rõ cách dùng các thứ thuốc.

Saigon, Imp. Commerciale, C. ARDIN ET FILS

Le Gérant: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT.

Extrage 1/100 ex.

Ng. Ch. Sat

NÔNG-CO MIN-ĐAM

Causeries sur l'Agriculture et le Commerce

農 賈 茗 談

| | | | | | |
|---|--|---|--|--|--|
| ĐỊNH GIÁ BÁN TRONG CỎI ĐỒNG-DƯƠNG Mỗi năm..... 5 00 Sáu tháng..... 3 00 Mỗi số..... 0 15 | | MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM NĂM THỨ 16 8 Juillet 1917 | | SỐ 23 Ngày 17 tháng năm năm Bính-Tỵ | |
| ABONNEMENTS France et Colonies En six mois..... 200,00 En un an..... 400,00 Les abonnements sont payables d'avance | | Chủ nhà: NGUYỄN-CHÁNH-SÁT | | Chủ sự: THÁI-KY-SƠN | |
| Direction, Rédaction et Administration: 48, rue Hamelin — SAIGON. | | | | | |

PUBLICITÉ
 ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES
 La ligne de 10 centimètres de large... 10 50
 Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre suivant les caractères employés.
 Pour les annonces commerciales on traite à forfait.
 RAO BLO
 Những lời rao báo về việc thương mại, xin gởi thư, hoặc đến tại Đồn-quán má thương nghị.



- MỤC LỤC**
- 1° Thiệp nghiệp yêu cầu.
 - 2° Nông-cô thuật luận.
 - 3° An-châu chiến tranh.
 - 4° Thổ giới tài sản.
 - 5° Đồng-dương thời sự.
 - 6° Tin & Trung-kỷ là nông-tôn.
 - 7° Hội Tư-cập phương Viễn-dông.
 - 8° Cuộc chơi lễ khánh điển công hòa.
 - 9° Hi lán. — Đại-pháp là nghi.
 - 10° Nữ-giới chung.
 - 11° Bàn lời hơn thiệt.
 - 12° Thủ phò. — Tri con nít.
 - 13° Các trường tiểu quai.
 - 14° Thơ tin văn lai.
 - 15° Hán văn lược luận.
 - 16° Tranh-tấm mẹo thuyết.
 - 17° Tục-kiến giải nghĩa.
 - 18° Nghĩa khí thục sĩ.
 - 19° Các lời rao thương mại.

NÔNG-CỎ MÍN-ĐÀM

THIỆT NGHIỆP YẾU LUẬN

Về cách nuôi heo (Tiếp theo)

Phẩm nuôi heo mà muốn cho mau mập mau lớn thì phải thiêng, vì heo thiêng rồi thì tánh nó thuần, lại dễ tập cho quen dạng. Song có thiêng thì phải chờ cho được lúc khí trời hóa hướn thì mới nên thiêng.

Heo con sanh ra từ 14 ngày sắp lên, 4 tháng trở lại, thấy đều thiêng được, còn heo cái thì phải chờ cho được 42 hoặc 45 ngày thì mới nên thiêng. Heo con còn tơ mà thiêng thì nó mau lãnh, duy có heo nái để được đôi hạ lứa rồi mà muốn thiêng thì rất khó vô cùng.

Nhưng phép thiêng heo thì người Annam ta cũng đã thảo luận rồi, tôi chẳng cần nói ra làm chi cho giống dài mà choán giấy. Tôi chỉ nhắc cho mấy nhà nuôi heo, trong khi heo thiêng rồi thì chớ trại phải giữ cho sạch sẽ khoản khoản là một đống cần nhứt hơn hết khi mới thiêng vài ngày, chỗ vit thiêng chưa lãnh, thì chớ nên thả lang, phải nhốt luôn trong chuồng cho đến khi vit nó thiêng lãnh, nếu chỗ vit chưa lãnh mà thả nó ra, hoặc nó vui bưng lằm, hoặc bị lạnh lũng, hoặc lên cao xuống thấp, hoặc tương buổi căng bờ, mà xương nhâm chỗ vit thiêng thì ắt không khỏi sưng lên mà mang hại.

Khi heo thiêng lãnh lẽ rồi, thì

chỉ phải nuôi cho ki-lông nở mà thôi, còn những đồ tư-liệu 饲料 để mà cho nó ăn thì phải chăm nom cho lắm.

Phẩm nuôi heo mà muốn cho mau lớn, vốn dĩ mà lợi nhiều, thì cái mối quan-hệ là bởi nơi đó cho nó ăn đó mà thôi, nên phải lựa những đồ nào nhẹ giá hơn và thích hợp cho heo dùng thì là cần nhứt, những đồ cho nó ăn thì chỉ yêu những vật nào mà cho nó ăn một là mau lớn mà thịt ngon; hai là giá rẻ mà nhẹ công; ba là trong nhà mình trông được nhiều, hoặc chỗ khác có mà để mua, được như ba điều ấy thì mới gọi là chớ có hay.

Hiện nay các nước văn-minh khắp trong thế giới này, dẫu dẫu cũng vậy, họ quan chi đến, thấy đều để ý tìm kiếm nhiều phương thí nghiệm cho được chi phí với thời gian, rồi bằng hành ra cho dân cả nước, nơi theo đó mà làm, được hưởng đều lợi ích.

Bên Nhật-bản, tại phòng Nông-vụ-cục, có hiệp nhau nghiệm cứu làm ra một bộ sách gọi là «Mục-thảo-dô-phô» Trong ấy có dạy cách trồng ngũ-cốc cũng các loài rau củ đậu khoai, có nhiều thứ để dùng mà nuôi heo rất nên tiện lợi.

Những đồ cho heo ăn: Một là loài ngũ-cốc; hai là tâm cám; ba là củ cải rau củ cùng trái; bốn là hèm đặt rượu.

Nhưng trong các vật nói đây thì chỉ có ngũ-cốc là đồ quý nhứt.

Vì heo mà ăn loài ngũ-cốc thì thịt đã chắc mà lại ngon, song hề cho heo ăn bằng ngũ-cốc thì phải nấu cho chín nhừ, để nó ăn vào cho mau tiêu hóa, thì ắt nó mau lớn có cùng, hoặc phải đảm giả cho nát trước đi rồi sẽ nấu cho bớt tốn công.

Tuy vậy mà cũng phải liệu chừng số heo nuôi nhiều ít, nấu cho nó ăn vừa đủ ngày một mà thôi, chớ có để lư-trữ nhiều ngày hơi thúi mà chonó ăn, chẳng những là sợ heo làm bệnh mà thôi, nếu ta tích trữ những đồ dơ dáy hơi thúi gần nhà, theo cách Vệ-sanh cũng là đại kỵ.

Thường giống heo thì nó mê ăn lằm, hề gặp chi thì xóc táp mà nuốt nhấu, có nhiều khi phải bị mất xương mà mang hại, nên hề có muối thì phải lưu tâm cho lắm.

Tại Nam-kỳ ta dấy trồng bắp rất nhiều, đó là một vật nuôi heo rất quý, song thuở nay người xứ ta cứ để sòng mà cho ăn nếu ai chịu làm siêng nấu cho chính nhừ mà cho nó ăn, thử coi lợi ích là dường nào!

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-chiêu-Sly.

南州
NAM-CHAU
農 業 實 論
Nông cỏ thiết luận

Văn buổi này thể-lợi phong trào thương-giường cận-tân, chúng-tộc nào cũng phải hiệp tư bản, kết nối-câu lại mà giữ việc lý-tài của quốc-vương.

Nhà in và nhà bán Sách

MADAME Vve HUYNH-KIM-DANH
12 rue Catinat - Saigon

Tại nhà in tôi có in đủ các thứ thơ tuôn truyện sách, có in các thứ thiệp mời đám cưới, thiệp tang, cũng các thứ thiệp đủ kiểu đủ cách, rất khéo rất đẹp, tùy ý liệt-vị, cũng có đóng bì sách nhiều kiểu nhiều màu hoa-hoạt rực rỡ, có bán đủ các thứ sách và giấy mỹ thuật cho học trò dùng. Liệt-vị muốn in vật chi hay là đóng sách, thì tôi lại làm rất mau mắn, và tinh giá rẻ. — Kinh xin Lạc-châu chú quân-tử có viết chi lên đều Saigon tiện đường xin ghé tiệm tôi, thì tôi rất cảm ơn và chng vui lòng tiếp đãi.

Tuần Kim-vân-Kiểu in rồi hay lên trên bộ. 0 90
Bản-thờ-cách-nguồn có ích cho trẻ em... 0 50
Lịch-văn-từ có Minh hay lên... 0 50

Madame Vve HUYNH-KIM-DANH
Chân khải

Nhà-quán rất khêu thị kính. Mame Vve Huynh-Kim-Danh là đơn bà gái mà có tên chi là việc đại đương, một mình mà quản xuất nhứt nhà buôn bán lớn như vậy, thật là nữ trung trượng phu đó. Vay xin Lạc-châu rằng giúp thêm cho người học văn học đại đấng để làm gương cho phụ nữ giới.

TRẦN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHÈ MÁY
ROTINIER
Réparation de Raquettes
Rue Tarc, n° 24
SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 16 năm rồi, riêng có một nghề làm ghè máy theo kiểu Hong-kông, ghè đôi, ghè lưa, ghè ngà lớn có nhỏ có, ắt chắc ắt đẹp rất khéo rất đẹp, có sửa vớt máy, có đánh trái lủng; giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin Liệt-vị đến chơi, thì vui lòng tiếp đãi.

Trần-Lưu Chân khải

TIỆM MAY

Nguyễn-hữu-Sanh
Ở gần Gara xe lửa Cầu-Đông-Bến

Máy đ th các thứ kiểu Âu-Nhật xưa, mới, và y phục Âu-châu (paleot) theo thời thế. Có bán sẵn, vải vóc, tơ-lụa, kiểu mới bằng-lụa. Lụa-ống Đắc, Châm-châm Tân, cũng bằng Tây, bằng Nhật-bản, các màu sắc.

Vân, Nha, Xuyên, Lãm (Trung-hoa). Nhượng địa-động, thời thế.
Thư, tượng, truyện quốc-ngữ bán sỉ và bán lẻ, văn văn l l l
Nhà chơ-qui-vi, mua bán kiểu đồ chi, xin viết thư 44.
Mme Nguyễn-hữu-Sanh,
110, Quai de Belgique, Cầu-Đông-Bến,
SAIGON.

TUẦN KHÁC CON DẤU HÀNG ĐỒNG
CÁI TRỢNG SẮC, LÂM KỸ CÁN



Khách trình công Qui-vi đồng rõ: Tôi có lập nên nhà Con Dấu Hàng Đồng và bán đồng, con dấu thường và con dấu có số, hoặc ngày tháng. (Dateurs et numéroteurs automatiques). Qui-vi muốn đồng thì xin làm được vào 7, và sau tôi chỉ cần ra sự thiện thành tương ái của Qui-vi.

TANG-VAN-PHA.

NHÀ CỘ MICHEL.

L. CAFFORT kỹ nghiệp

Đường Catinat, môn bài số 32, 34, 36, 38 — Saigon

SỨC BÀN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC BẠN ĐU THỮ. Bả phụ tăng sức bền.
Es máy đập hiệu « Acrotin » và hiệu « Benix » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu này ở Nam-kỳ). Bả phụ tăng sức máy đập (lả và xe, ruột xe, đèn, ống thọc, văn văn).
ĐỒ NỮ TRANG, Bả trang lý chí để bằng bạc, đồng hồ đủ thứ, đồng hồ trái quai hiệu « L ».
Chuyên đo số, vẽ-doi, vẽ-doi-dong cho người Annam dưng. Vững để có giấy làm chứng 28 Carat.

NHÀ HẸ LAM. IT TIỆM BỊ KIP I

Sẽ ở vĩa Lạc-châu sách mau lẹ.

杜再雄大藥房

ĐỒ-TÀI-SANH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG

26 rue Gia-long, 26 — CHOLON.

Tiệm trồng răng

Tại tiệm tôi có trồng răng, và bích răng bằng răng, cũng như tháo lỏ mà giả lỏ lỏ. — Tại lỏ-hiệu cũng có bán đủ các thứ thuốc như máy nhà thuốc lớn của

Langue và đủ các hiệu của các nhà thuốc danh tiếng bên Tàu, bả-hiệu cũng có bả chế nhiều thứ thuốc Yát hay. Dược-châu chơ vj có muốn mua, thì xin gửi thư đến, tôi sẽ gửi contre remboursement cho chẳng sai.

ĐỒ-TÀI-SANH ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG.

Chân khải.

Hàng Nam-kỳ chúng ta đây, đang cấp cấp vì ngoại-thương chuyên chế, nếu chẳng suy các cơ xưa nay bởi sao mà nỷ lợi quyền cho khách-thương, mà chẳng đau lòng tự bởi?

Nay mấy lời của ông hỏi thì đây, lại làm cho tôi động lòng nóng nời việc sanh lý quyền-lợi của chúng ta xưa nay biết người nào mà tỏ với ông cho hết! Văn người sanh đang thế-giới này, chẳng luận là nghiệp nào, nếu muốn nên sự nghiệp cho vững bền, trước trước phải noi tầm nghiệp mà làm tâm chí, tâm nghiệp của chúng ta đoán-thế đặng rồi, thì thương-nghiệp ngõ hầu sanh lý quyền lợi. Nay chính-phủ ta lại thành tình chiều cho hạn đông-hàng ta mà chỉ về vào hội đồng tàu, hạn hiệp mà mở mang đầu ích-lợi, ấy là cái ngôi thương-mãi và canh-nông của chúng ta hưởng lợi vững bền nơi cõi Viễn-dông này. Còn theo lời tư lý thân, báo kỹ nghiệp của ông luận đó, theo ý kiến của tôi thì ta đều báo-thủ, chứ chẳng phải nghĩa tin-hóa; vậy chúng ta ta để ý rằng: Hiệp-thương đó là yếu-thuật của việc lý-tài công lợi ấy là cội nguồn của đạo ái-chương.

Hỡi ôi! Việc lý-tài của xứ Nam-kỳ ta đây, nếu mỗi mỗi đều như lòng dạ gì lý, thì ngày nào cho quốc-dân chúng ta liết mãi ra chồn thương-trường mà tranh đua mỗi lợi âm âm như sóng bể gió tuông; người bản-quốc ta đều có hằng-công, đều có địa lợi, mà chẳng đỏi nghĩa hiệp-thương. A biệt lập một hàng, B biệt lập một cuộc, ra mà kinh dinh càng người, vì chẳng khấn báo trời mặt biển, là rưng giáng sông, chẳng bị sóng, mà đã tang, chẳng gặp đòng, mà đã rã, tình tình cánh cánh, cảm chẳng hề đòng-bào!!!

Tuy vậy... Hỡi Ái-nhơn đư, người Ái-nhơn đư; Kia như núi Thái-san, kia như biển Đông-hải, bởi sao mà ngặt ngặt không công, bởi sao mà vật vật chẳng giết? Chẳng qua nơi Thái-san chẳng có từ khí đất, bởi đó, biển Đông-hải những gom từ giải nước, giòng sông, mà nên ngặt ngặt không công, vật vật đương lý. Lấy đó mà suy, chúng ta tuy đặng giữ thương-trường kịch liệt này, người Ái-huy bở tại!! người Ái-huy bở tại!!!

Nhưn đăm só-nguyên của tôi, xem

việc lý tài hiện tại đây, muốn sao cho trở nguy làm an, trở hại làm lợi, thì tiến-trình của hạn đông-hàng ta hãy còn sơ sơ trước mắt, song chẳng làm nên việc lý tài đại thể, thì chẳng hề chẳng vững quyền lợi với ngoại-thương.

Chỉ bằng chúng ta xem Thái-san đó số, đóm Đông-hải minh mông, xem theo ý tứ ấy mà thì tho với thương-trường này, thì là tư lý nhĩ cao, tư đi nhĩ viễn (từ thấp mà lên cao, từ gần mà đến xa) thì đặng sanh tài yếu thuật của Nam-châu ta, không còn ngoài lý ấy nữa.

Lập thương-ước, thân đồng tình, thông quyền-lợi cùng Chính-phủ, (giữ gìn việc lý-tài cho quốc-dân) thì nghiệp Canh-nông và thương-mãi của quốc-dân chúng ta vận thương vận lập hảo có thể cải mô!

(Sau sẽ tiếp theo)

NGUYỄN-TỬ-TRƯC.

ÂU CHÂU CHIẾN THUẬT

Đông-minh đáp từ cho Hiệp-chúng-quốc

Cuối năm 1916, Đức-quốc có cậy Hiệp-chúng-quốc (Huê-kỳ) giúp lời cùng Đông-

minh mà xin nghị hòa. Đông-minh liền từ từ cho Đức-Giám-quốc Huê-kỳ là ông Vinh-sông (Wilson) rằng:

Đông-minh có tiếp đặng phong thư của qui-quốc gửi qua ngày 19 Décembre 1916, nhưng xét vì lúc này là lúc binh-cách, mỗi việc đều phải cân-thận dè-dặt, và đường giao-thiệp cùng Mỹ-quốc rất khẩn-khít, nên Đông-minh lấy hết trí-mã trả nghị về mấy khoản nói trong thư. Thiết Đông-minh lấy làm hân hạnh mà đặng nghe những lời châu-ngọc của qui-quốc về sự tình lập Vạn-quốc song-hội mà chung lo cuộc hòa-bình và đều công-ly trong toàn-cầu. Đặng như vậy thiết rất may mắn cho nhơn-quân xã-hội, vì sẽ đặng rõ luật định rõ rồi ngăn cấm đều tàn-bạo, thói giã-mang, ấy mới phù hợp với nhơn-nghĩa và văn-minh, chứ đương thời đây kẻ hung bạo nó đối tuân Công-pháp, mà kỳ thiết nó nương lỳ đó mà hoành-hành đều vô đạo.

Rất khó mà giải hòa sớm đặng

Nhưng mà muốn tình thế nghị-hòa dần dần cho Hoàng-cầu từ đây sẽ đặng yên-ổn, thì trước phải lấy đều công-ly mà giải hòa. Đông-minh cũng đồng tâm đồng chí cùng Hiệp-chúng-quốc mà ước-so cho đàm-giặc này dứt đi cho sớm, kẻo bấy lâu sanh-linh đó khổ. Song Đông-

THUỐC ĐIỀU HIỆU SÚNG ĐỒNG



BAO XANH

Mùi đá ngon mà giá lại rẻ

minh lại xét vì lúc này chưa phải lúc nghị hòa, vì có hòa thì Đức-Áo phải bồi thường số tiền, chứ oán này sanh ra tại nơi Đức-Áo mông lòng đặng cỡi Thái-tây như bình địa. Và lại hòa làm sao mà hòa cho ngày Âu-châu tránh khỏi binh đao chiến-đấu thì mới nên hòa. Đông-minh ra dự cuộc chiến-tranh này đây ý chẳng phải lấy lợi mình làm gốc, chỉ lo cho liệt-quốc an-bình, giữ cho hoàn-toàn là công-chánh, đường nhơn-nghĩa mà thôi.

Đông-minh cũng rõ thấy giặc này làm hại cho liệt-quốc là đương nào, chẳng phải hại cho mấy nước chiến-tranh mà thôi, cũng hại cho các nước trung-lập nữa. Nhưng vậy mà Đông-minh biết sao đặng, duy còn một lẽ than-thở mà thôi. Đông-minh chẳng có lòng tranh-cạnh, Đông-minh cũng không khêu chiến, bấy lâu Đông-minh ép mình mà ngăn giữ cõi bờ, kẻo kẻ bạo-tàn chiếm đoạt đó thời.

Vì lý, Đông-minh rất vui lòng mà xem thư của Hiệp-chúng-quốc, từ đầu chỉ đuôi đều là lời vàng-đá, chẳng có ý chi báo-chữa cho Đức-Áo, thư ấy chẳng dính dấp gì với thư của Đức-Áo cậy Hiệp-chúng-quốc trao cho Đông-minh.

Thiện ác bất đồng

Trong thư của qui-quốc có hải tội Đức-Áo càng Đông-minh, và xử cho tội của hai đảng giống nhau. Đông-minh ước lý, phải ép mình mà xin tử-trần cho mình bạch e qui-quốc xét như vậy, ấy là tin lời truyền rao của Đức-Áo mà lời truyền rao ấy là lời dối-trá phỉnh-phở, kẻo mà tin đặng, ta-cớ sẽ xử bấy lâu còn chửi-chửi lại đó. Đức-Giám-quốc Vinh-sông biện-phán như vậy, chắc là không có ý muốn cho thiện ác đạo đồng đều.

Bằng-cớ chỉ rõ rằng Đức-Áo đem lòng tàn-nhân, đánh bắc đep nam, thâu cả xứ Âu-châu về một mối mà cai trị và nhem giết-mỗi cuộc sanh-nhai trên Hoàng-cầu này hầu có thù-lợi. Đức khi không mà khêu chiến, vô cơ mà chiếm-đoạt: Bạt-ly-thời và Lác-rem-bua (Luxembourg), ấy có phải là Đức chỉ rõ rằng Đức chẳng có một điểm nhơn-tâm, không biết vì các tiểu-quốc. Cách-thế Đức-Áo cầm binh đều không có một mảy nào mà gọi rằng công-nghĩa, không có một chút chí chí

dầu văn-minh đặng. Ôi, nhắc đến bất dưng mình rợn ớn, đều tàn-bạo nói không cùng, nào là diệt Bạt-ly-thời cùng Tác-quốc, nào là khác khổ dân-tinh, nào là dùng hạ-lòng Zepelin bay liệ trái phá trên mây thành không phòng-bị, nào là thả tên thủy lôi bắn phá tàu buôn bắt kẻ tàu của các nước trung-lập, nào là đẩy-dọa tù giặc, nào là xử-tử bá-phước Cavell và vị quan ba Fryatt nào là phát-phối nhơn-dân nơi đất chúng nó chiếm-cử văn văn... các đều. Đức-Áo làm ra những thập ác đại tội như vậy, chẳng kể Vạn-quốc là gì, đó cũng đủ chứng ra rằng Đông-minh hữu-ly.

Sở vọng của Đông-minh

Đông-minh lại nghĩ rằng lời của Đông-minh cậy Hiệp-chúng-quốc đáp từ cho Đức-quốc có giải rõ phải làm làm rạo mới nghị hòa đặng.

Song đức Giám-quốc Vinh-sông muốn hiểu rõ hơn, mới xin một bên thì Đức-Áo, một bên thì Đông-minh, hai đảng phân rõ hai đảng tranh chiến với nhau mà làm gì. — Chẳng hiểu gì, sở vọng của Đông-minh ai ai cũng biết, minh-chủ của các nước Đông-minh đã ghi ra rồi chỉ rõ rồi. Chúng ta nghị hòa hai đảng bởi thường số tiền cho nhau rồi, thì Đông-minh mới kể cáo là các sở vọng ra. Bấy giờ đặng xin các nước hiểu biết rằng thế nào

cũng phải khôi-phục Bạt-ly-thời, Tác-quốc và Mông-tê-nê-gô-rô (Monténégro) lại đòi quân nghịch ra khỏi địa-phận Đại-đáp, Nga-quốc và Ru-ma-ni-quốc, (Roumanie) — Sợa Chánh-trị Âu-châu lại, làm liệt-quốc kính vì nhau, thương-yếu nhau, chẳng lo sợ lớn hiệp nhỏ, cuộc sanh-nhai thông thả, nước lớn nước nhỏ cùng phải có thể-lệ riêng và lập thể-lệ chung, cảm xâm-lãng bờ cõi nhau; — phục mấy tích mà Đức đã đoạt của Đông-minh lại, — cứu các tiểu-quốc cho khỏi tay Thủ-nhĩ-kỳ áp chế, — đuổi dân Thổ ra khỏi xứ Âu-châu vì dân ấy không Đăm-thăm phương châm sự văn-minh của Thái-tây đặng.

Nhờ ấy văn-minh mới mở mang, thiết Đông-minh có ý trừ thói giã-mang của Đức, chứ không có ý diệt nước A-lo-mán như lời người đồn đợi. Sở vọng chánh của Đông-minh là làm làm sao cho thiên-hạ thái-bình, giữ công-chánh và tự-do làm gốc, chẳng phạm công-pháp của Vạn-quốc lập ra.

Nghĩ như vậy, nên các nước Đông-minh, đồng tâm hiệp lực lo cho xong việc, kẻo thăng trận rồi, chẳng phải Đông-minh đặng khôi người kếm chế và đặng thanh-phát về sau mà thôi đâu, đương văn-minh có lẽ cũng nhờ đó mà đặng mở rộng.

Làm tại Paris ngày 10 janvier 1917.

Thuốc hút

biện

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Là một thứ người ta ưa dùng hơn và hay hỏi mua thường lắm

Có một mình hàng DENIS FRÈRES có trừ mà thôi.

Thế-giới tân văn

TRUNG-HOÀ

Tin đồn rằng đức Giám-Quốc Lê-nguyên-Hồng mới quyết định hay Chánh-phủ nghị-viện (Parlement) và nói quan Đốc-tướng Chang-Hau lên tạm lãnh chức Thủ-tướng.

Hôm ngày 1^o Juin, đức Giám-Quốc Lê-nguyên-Hồng tự điều-tiên cho các tỉnh, các trấn, kể hết đến dưới gốc ngọn cuộc rời loạn trong triều, và chỉ rõ rằng chẳng phải tại người, mà cũng chẳng phải tại Chánh-phủ nghị-viện mà ra cuộc loạn này. Người biên-phần ranh-rẽ, đều cũng coi mỗi loạn, kể các có làm cho người phải ép lòng mà phải Thừa-tướng Đoàn-kỳ-Thoại. Người lại nói tuy vậy mà cũng chưa đủ, phải phòng bị sẵn động có ngừng nghỉ việc cấy đến, xin lướt sơ các lời của đức Giám-Quốc Lê-nguyên-Hồng cho khán-quan nhâm-lâm: « Ta nay tuổi cao, tác lớn chẳng khác nào trái đậu mà bị chuột nhấm, khé mà rộng thấy xa nghe năm ta lo-lắng hằng ngày sự ta có sai lầm trong phận sự. Thiết ta ngày đêm nghĩ ngại hoài dường như kẻ đưa chèo trên gió. Vậy thì ta trong cây có vô-bá vắn-bau, ai có điều phải xin khuyên ta làm, ai thấy ta quý, xin hết lòng can-giáo, ta nguyện vui lòng sửa lỗi ta. Dường như vậy nước-nhà mới bền vững. Còn như các quan muốn làm cho náo động lòng dân, gieo loạn trong nước, ta xin tiết lộ cho các quan cũng ta chẳng hề tiết lộ vì nước nhà. Từ lúc Cách-Mạng khởi dậy đến giờ, ta đã làm-lạc rương đường đạo-pháo, vào sinh ra tử chẳng biết mấy người, cho nên ta chẳng hề để cho nước nhà phải nghiêng-ngửa đầu, ta tự chẳng để cho kẻ nghịch-áp-chế ta đâu. Lời này là lời trung-cáo, ta quyết chẳng sai.

Ngày 2 Juin, báo « Echo de Chine » ở Thượng-hải nói rằng: « Trước ta đi nói công Đoàn-kỳ-Thoại, báo từ chức đi, đến nay ta lại phải ép mình mà nói công Lê-nguyên-Hồng xin

ngài từ chức. Chánh-phủ nghị-viện đã bắt khám chức trách mà đức giám-Quốc hãy còn bình-vực, thì đức Giám-Quốc còn giữ chức mà làm gì.

Chang-Hau thiết là trang nghĩa-sĩ, người đã chỉ rõ cho Lê-nguyên-Hồng rằng: Họ Lê nên từ chức mà đi, bằng không thì hãy chánh-phủ nghị-viện đi. Tuy nói thì nói vậy, chứ Nguyên-Hồng đã quyết ý không từ ngôi.

Ta cũng bằng nhắc cho Lê-nguyên-Hồng rằng người nói lời rất hại là thà thà, chẳng thà phở chánh-phủ nghị-viện. Nói như vậy là có ý buộc mình rồi đó, việc bất thành, thì người còn có hai lẽ, một là tự từ hai là từ người. Ta thiết chẳng có ý gì muốn cho đức Giám-Quốc từ từ mà ta tưởng sao người cũng phải từ ngôi mới xong.»

Đông-Dương thời sự

Giá lúa giá bạc

Một tạ 68 kilos chò tới nhà máy từ 2\$25 tới 2\$30.

Table with 2 columns: Item name and price. Items include Kho nhà-nước, Hạng Đông-dương, Hongkong Shanghai, Chartered Bank.

Gaomén

Sanh nghệ-tử nghiệp. — A-kak vẫn là một tên ăn cướp độc ác dữ tợn. Tại miền Kandal chúng thấy nghe danh. Nó giết người dễ hơn. Mới đây nghe tin ông quan Yokabat ở tỉnh Kong-Piray đã đưa bọn nó xuống Uông-tá-Thành rồi.

Nguyên quan Yokabat gặp tên A-kak muốn bắt nó. Tên ăn cướp ấy cũng thế liều mạng nhảy vào mình quan Yokabat mà toàn đâm người. Song trời bất dưng quân gian nã khiến cho quan Yokabat sáng trí lẹ tay bắt cho A-kak một phát súng. A-kak nhào xuống chết tươi.

Hương chức: trong làng tự đến đều nhìn chức tên bị bắt ấy là ăn cướp sát nhưn A-kak. Dân-chúng nghe được tin ấy đều mừng rỡ...

Namky

Thầy người mà giận cho người. — Mới một ít lâu đây, nơi chợ đông, nhà giầy xe lửa, những chỗ đông hơn hết, thấy có nhiều người đôn-bà Annam ăn mặc dị-kỳ, xem ý khác lạ. Ấy mới thiết chánh là vợ da-côn! Ấy cũng là vắn-mình da! Mặc áo cụt bằng lụa trắng, đầu thì choàng một cái khăn gi óai dài mà quấn vào cổ đó, cũng nhiều món kiểu mới thiết không biết kêu bằng cái chi!... Ôi! Còn bộ đi tướng đưng của mấy ả thì thôi! Hết nước nói rồi! Bộ mấy người kỳ quặc mình đi đường sẽ sao chứ! Bộ tướng mình ở trong buôn kia sao há? Miệng thì ngậm một miếng thuốc (môn ơi!), đi thì uống qua ẻo lại, mắt thì liếc ngo con trai một cách...ghớm ghớm!

Sánh lại cùng đôn-bà con gái thuở xưa cũng phần nhiều đôn-bà con gái trong ấy bây giờ thì khác xa biết mấy! Người làm sao mà đi coi điệu dáng, khép nép, không dám ngo một lời. Còn người làm sao mà... ủa!!

Nếu người ngoại-Quốc đến đạo thành-phố Saigon thấy như vậy thì có lẽ họ chế chớ, mà chẳng phải chế mấy ả ấy mà thôi, không chừng chế cả bao nhiêu người Annam.

Vả nhà là thì ở một xóm riêng. Nếu ai muốn buôn chữ trich, bán mùi vui thì xin hãy đến đó làm chi thì làm chớ có đầu lại loạn đến chỗ lương-thiện, con gái đại khổ đặng mà trên người kẻ thế?

Vậy xin số Tuân-cảnh hãy vì người làm ăn, vì đôn-bà đức hạnh, vì con gái trinh-bạch mà quét sạch đờ rởu ủa!

Thudamot

Con bít hiếu. — Con ai mà chẳng đay rằng: bỏ đi lưu lạc một tháng trai trai. — Hôm tuần rồi đây, 30 Juin có một đứa nhỏ tên Ch. 14 tuổi, con của một người đôn-bà góa tên Nguyễn-thị-Dược, nhà ở tại Xã-Trạch (Hơn-quảng) không biết vì cơ nào mà nó trốn mẹ nó, nó theo xe số mà đi về Thủ-đầu-một. Tới ngang làng Thanh-hòa, tên hương hào N... cũng

là tay buôn bán số, gặp nó, mới dụ nó đem về đặng bắt coi bộ. Nó ở được 3, 4 ngày, tên hương hào N... nghĩ làm sao không biết, giết mình, mới đem đến làng mà số, Làng lấy khai chú hương và cột vắn tên Ch. thì nó khai rằng: mẹ nó đánh nó nên nó buồn mà trốn đi về Gia-định là tổ quán của nó. Hương hào N...dẫn nó làm sao không biết, mà làng hỏi nó trốn đi bao lâu rồi, thì nó nói mới trốn trong vài bữa. — Làng lấy khai nó rồi làm tờ giải ngay đến Tòa bố. Quan chủ tỉnh Thudamot mới đòi mẹ nó tới lĩnh thành mà nhận lãnh con.

Hé ai đó!! Đi mau mau, bước lẹ lẹ, bằng diên tri đây thì thàng nhỏ ấy chắc được nhập vào số sửa phạt Ông-yếm đa!!

Tin ở Trung-Kỳ

Lê-ngũ-tuân vận-thọ Đức Hoàng-thái-Hậu

Tại kinh-đô Huế trong đến vua có bày cuộc ăn lễ ngũ-tuân vận-thọ Đức Hoàng-thái-Hậu trọn 10 ngày, từ ngày 12 đến ngày 22 tháng Mai rồi đây. Khắp chôn kinh-kỳ trong thành ngoài chợ, trong mây ngày ấy đêm thì đèn đuốt rạng ngời, ngày thì cờ xí rực rỡ. Hoàng-thượng có cho mời quan Khâm-sứ, các quan lớn Langsa, các quan đại-thần trong triều cùng các bà Phu-nhân vào đến dự yên cùng xem chơi cuộc lễ.

Ngày thứ tư nhằm 16 tháng Mai, quan Khâm-sứ có đặc các quan lớn Langsa vào đến mà chúc thọ Đức Hoàng-thái-Hậu và Hoàng-thượng.

Lặc kỳ quan Khâm-sứ có xướng tụng một bài cung-chúc vắn tắc như vậy:

« Muốn tâu Đức Hoàng-thái-Hậu, nhưn điệp lễ này, dân chúng cả nước Đại-Nam thấy đều rập nhau tụng hồ chúc tụng mà vui mừng Đức Hoàng-thái-Hậu là một đấng rất nhơn-từ trinh-thực. Xưa Tiên-đế đã ăn giá sớm rồi, để cho Hoàng-thái-Hậu chịu gánh vác việc giáo-huấn Tô-quân, là một việc rất nặng nề, vì nhờ từ-huấn

của Đức Hoàng-thái-Hậu mà Hoàng-thượng ngày nay mới được trở nên Anh-minh chi chúa.

Nay tôi đến đây là nhơn danh cho Chánh-phủ cộng-hòa Đại-pháp, nhơn danh quan Toàn-quyển, nhơn danh cả và người Langsa đang trú ngụ tại Đông-Dương này và phần riêng của tôi mà chúc tụng cho Đức Hoàng-thái-Hậu vận-thọ vô cương mà phuy từ minh-quân, tương y tương ý với hữu-bang là nước rất công bình, tâu hóa, mà sửa trị và cầm vững giường mỗi cho Chánh-phủ Đại-Nam.»

Hoàng-thượng liền đáp tạ như vậy:

Quan Khâm-sứ, Các quan,

« Trăm bày lễ ăn mừng ngũ-tuân vận-thọ Đức Hoàng-thái-Hậu đây là có ý đề tỏ lòng hiếu kính của trăm đó mà thôi.

Nay quan Khâm-sứ hiệp với thần dân trong kinh ngoài quận, lại nhơn danh Đại-pháp cộng-tòa, nhơn danh quan Toàn-quyển và phần riêng của ngài đến chúc tụng và tỏ lòng thành kính cùng Đức Hoàng-thái-Hậu.

Vậy nên Đức Hoàng-thái-Hậu lấy làm bản hạnh và cảm ơn hạnh phúc của quan

thay thế cho Chánh-phủ Đại-hộ lại lập đây chẳng cùng, và người dạy trăm kinh xin quan Khâm-sứ chuyển đạt lại giúp rằng người rất hết lòng kính phục qui-Quốc Đại-pháp cùng quan Toàn-quyển và người cũng hết lòng cầu chúc cho qui-Quốc Đại-pháp bền vững thịnh trị, sớm được khai thái.

Đức Hoàng-thái-Hậu cũng kính xin quan Khâm-sứ vui nhận hai chữ phước thọ lượng toàn của người cầu chúc cho ngài.

Luôn điệp trăm cung hiệp cùng mây lời chúc tụng ý mà ước vọng cho nước Đại-Nam trường trị cứu an, hưởng phước thanh bình, bá tánh thấy an cư lạc nghiệp.»

Buổi chiều ngày 16 Mai, trời trong gió mát, nơi trước ngo-môn có bày cuộc hát, có mời đủ các quan viên Langsa tại Huế đến xem. Kế đó có đội 11 cây pháo bông, cho rẹt vào đêm ngư-lâm-quần của vua. Nơi trước Ngo-môn có lập 10 cái đài, để vua và các quan ngồi xem các cuộc chơi.

(Dịch theo Nhật-báo Langsa)

N. C. M. B.

THUỐC ĐIỀU

HIỆU

CÀ-LÔP

(TRÁI ĐẤT)



Mùi nó thơm

tho diệu dàng

chẳng có thứ

nào bì kịp.

Có một mình hãng DENIS FRÈRES có trừ mà thối

trong loài động vật này rất hậu loài người. Hàng Hòa-công có hậu loài người, thì chúng ta cũng phải hậu chúng ta đó chớ. Nhưng mà chúng ta phải nghĩ, ngày nay chúng ta đang hưởng một cái phần ba cảnh tượng hơn các loài động vật ở chung với ta đây, mà chúng ta đang an ăn ăn tự an tự lạc, ít phải có một cái chủ nghĩa rất nhiều điều linh nghiệm của chúng ta, đoạn hết xưa tới nay truyền nhau mà hưởng lâu dài cái phước tự nhiên vậy vậy.

Thì tưởng chất một là nhờ phần tâm truyền đạo đức cho nhau, hai là nhờ phần giáo dục cách-trí cho nhau, mà không kiểu ngạo ghen ghét, ngày nay đạo người mới động về vọng chớ rặng.

Nếu anh chàng trong cuộc Đinh-huân này, há phải lo chơn mà quý cho nữ là tiện, chẳng qua đạo làm người, muốn cho đồng công công thể nhau, thì phần giáo dục phải từ bé, gương đạo đức phải từ xưa, nếu tới chẳng theo lời sư học của tôi, đi đót xưa này, hoặc tại gia đình để làm nữ-lưu sự cái, gọi là mua vui cho em trẻ tiều khiêu cho bạn khuê-môn, đều có chỗ sai lầm, thì cũng nhờ ơn quán từ-phủ chánh lại. Vậy khuyên mấy ngài ngạo đó từ đây xin chừa, để lòng chỉ về khuyến thiện cho bạn nữ-lưu này, đều chẳng có ích cho dân-đoàn, chớ nói mà đĩnh cũng rình phần nội cổ cho quý ông chớ là, đường thế là chẳng lợi cho bạn-từ sự sao?

(Sau sẽ tiếp theo).

M^{re} Nguyễn-rữ-Trước.

Đôi lời hơn thiệt

Vì có việc nhà nên tôi phải xin phép quan về thăm tổ-quân tôi bên Mộ-Cây.

Khi ra lửa ruộng đến Mytho, các tàu đi xếp là em em, họ hành lao-sao là cô cô tướng tàu Tây người sang tàu Khách.

Tôi xuống tàu Tây mua giấy đi từ Mytho đến Mộ-cây giá có ba cái bạc (0\$30). Cả họ xếp đi bộ hành dưới tàu Tây rất

trọng hậu, nước trà có sẵn, cơm đáng buổi dọn ra, mặc tình hành khách muốn dùng bao nhiêu thì dùng không trả tiền thêm.

Tàu chạy qua ghé Giao-hòa, rồi đến An-hóa, 11 giờ đến ghé tại Bến-tre, họ hành lên xuống dập đầu, cất hàng hóa xong rồi tàu mở máy chạy qua Mộ-cây rồi đi thẳng qua Trà-vinh chiều tối trở về hai giờ khuya đến Mytho.

Bởi tàu Tây chạy như vậy nên buổi sớm mai hề ai muốn đi qua Mytho, không có tàu Tây thì phải đi tàu Khách rồi họ dùng đi một mình một chợ, muốn ăn bao nhiêu thì ăn cũng được. Khi tới trở lên, vì mắng phải phải lên cho kiếp buổi chiều ngày ấy động sớm mai ngày sau đi làm việc, nên phải đi tàu China, giá tiền từ Mộ-cây qua Mytho phải trả đến bảy cái (0\$70) mắc hơn tàu Tây bội phần. Tôi hỏi China vì có sao mà mắc lắm vậy, Va trả lời cũng tôi một cách dễ thương rằng: «Thiên-hạ là cũng vậy là cũng vậy, thiên-hạ là ba điều này là cũng ba điều chớ hỏi hỏi làm chi a, lấy cái thì lấy cái chớ nỡ muốn lấy điều o.» Mỹ-lời chớ Khách nói đó, làm cho tôi bất ngờ-khí xung thiên muốn thưởng cho nó vài bạc tại rồi lên cho khỏi tàu mà ngại vì tàu đã mở máy chạy rồi, nên phải dùng lòng trả bảy cái cho nó, ngồi chờ cho mau đến nơi mà lên cho rồi.

Ngồi lâu nghĩ lại, nghĩ càng thêm giận, tôi lại kiểm cô tàu (cũng là Khách) hỏi tarif định coi cho biết là bao nhiêu. Chờ cô tàu cũng một cách như mấy chú kia, mà đáp rằng: «Tà-lif có tại hàng ở Saigon nỡ muốn coi lên trên mà hỏi ở đây không có tà-lif nào hết cả.» Tôi thấy nói trái là tại như vậy tôi cũng muốn coi lấy đôi đũa cũng chớ có song xét vì lời ăn nói của chú nó đều tôi có nói với chú nó cũng mỗi miệng chẳng ích chi nên phải làm thỉnh chiệu thua mà chớ đến bực, mau mau về nhà lấy viết mục tử ra đối đầu cho lục châu xem lấy đó mà suy nghĩ coi đi tàu Tây có ích hay là tàu khách ích hơn.

Chẳng phải là đời ba cái bạc mắc hơn mà lại chi cho làm, song xét vì cách tiếp đãi bộ hành của tàu khách như thế,

đều họ có ăn rẽ hơn tây bội phần há lại ham vì chức lợi cho chúng khi thị đường kỳ sao, hưởng chỉ là chúng nó dùng điệp, há có tàu tây thì ăn giá bằng tàu tây, nếu một mình khách, thì khách ăn/gia bội. Con nít từ 12 tuổi sắp rường, tàu Tây không ăn tiền, tàu chèo hết kỹ mấy tuổi hề biết đi thì ăn chiếc bán (phần nửa).

Tôi ước ao chớ chi nhà nước truyền cho các hàng tàu đó, mỗi chiếc tàu đều phải biên chế rõ ràng giá tiền qua giang mà dân ra cho bộ hành coi theo đó cho khỏi lầm lạc và con nít từ mấy tuổi phải trả tiền phần nửa, mấy tuổi trở rường khỏi trả tiền như vậy China mới hết tham gian xảo trá được.

Đào-công-Vân.

Thi phổ

Mấy kỳ nay nhiều vị tư-vấn gọi thi đến bôn-quán cũng nhiều, nhưng mặc những lo sắp đặt về sự tiện đăm nông-cổ; thức nhập hàng trông cho bạn đồng-ban ta mau cái lương mà khai hóa cùng người, nên hãy của chất để đến ngày nay.

Nay tôi đăm vào báo-chương, mấy đề thi của chư nho gọi đến, cho chư khan-quan duyệt-lâm, chớ không giám yểm tài thật bộ của mấy ông.

B. Q.

Du thanh-lâu nghĩ Giai-nhơn cảm tác. Quá trước lâu xanh dạo gót chơi, Phù-dung một đóa vẫn tươi cười. Bầy đưa câu ngọc oanh tha thướt; Lòng lạnh gương thu bướm rụng rời; Sắc nước nổi chim dư mấy mặt; Hương trời say tỉnh biết bao nơi; Giàu sang vì bằng may cũng số. Kim ônguyên riêng trí một người.

Lâm-Lợi (Gocong)

Hòa nguyên vận

Giai nhơn gặp gỡ thích tình chơi. Nơi chốn thanh-lâu mến tiếng cười. Mát phụng đầy đưa tình khó giết;

Một sơn triều mã nghĩa khôn rời;
Lầu Tần sớm rước bao nhiêu khách;
Quán Sô chiều đưa biết mấy nơi;
Tiểu đóa trà-mi ong đi nếm;
Phải chi sớm gặp sáng cùng người.

Đào-ngữ-Hồ.

Hòa nguyên vận

Thanh-lâu du ngoạn thú tình chơi,
Tài ngộ giai-nhơn gắm mực cười.
Lãnh lối hơi quyền nghệ bưng rưng;
Ngẫu nga nét nguyệt thủy bờ rời,
Bạc duyên hệ bởi trâm-luân kịp;
Hồng phận giá đành phiệt-duyet nơi;
Vị chẳng mang câu hôn Bạch-nữ,
Àt phần nội trợ ấy về người.

Nguyễn-công-Luận.

Ve có Vải thi

Ngào ngạt hương đưa chốn Phật-đài,
Thương có mền cảnh giốc tám mai;
Cửa không trông bóng hoa bờ hàn;
Gương huệ riêng soi nguyệt rụng rời;
Kính kệ lỏng nghe lời phát nguyện;
Tơ duyên thêm nặng gánh tư hoài;
Cõi trông nhờ đức như-lai đó,
Cho kẻ cầu-ô phi sánh vai.

Lâm-Lợi.

Hòa nguyên vận

Buồn lời hỏi vải giữa thiên đài,
Cái sắc ruồn thớt nở một mai,
Vóc hữu bao đành tương muối ướp,
Đều xanh nở để tỏa tư đời,
Kiếp sau muốn gọi thân nhân lạc,
Duyên trước tình xong nghĩa miễn hoài,
Theo phật cõi Tây đã mấy sai,
Thời thời nợ thế khá chen vai.

Nguyễn-công-Luận.

Hòa nguyên vận

Liệt mắt xem qua trước Phật-đài,
Phù-dung một đóa nở trời mai,
Niệm kinh cứu khổ hương còn đượm;
Neung bông từ bi sắc chửa rời;
Cửa Đục nở đành tham cực lạc;
Phóng loan há để chịu si hoài;

Tây-phương chín kiếp tu chưa đến,
Sao bằng an tỉnh gánh nặng vai.

Đào-ngữ-Hồ.

Tang-ni xuất giới

(không chống trướng bóng lông)
Bao phải đã quen đưa cửa không,
Lá lỵ sao đưa vải theo chông,
Giải đồng em em thỉnh thoaau kết;
Cực-lạc xa với thôn môn trông;
Trai gái xót lòng đưa những muối;
Sắc cảm đẹp mặc gấm đơn bóng;
Cho hay sự thế ai cũng thế,
Mặc kẻ tìm tâng thời vít lông.

Lâm-Lợi.

Hòa nguyên vận

Ngã lòng hiêu quạnh chốn phòng không,
Từ giả an vân nổi gót chông,
Tiềm cảnh tiêu điều bao thuở gặp,
Nương thân lãnh non có ngày trông;
Huệ nương bản lũng mùi giữa muối;
Vỏ thị rõ ràng áo gấm bóng,
Ngọt béo thả chung vui với thế,
Nghĩ nào kiến kỳ đồng da lông

Nguyễn-công-Luận.

Hòa nguyên vận

Bấy lâu hương nán chốn liêu không,
Ai khiêu chi cho vải lấy chông,
Đang đến Tây-phương lòng hết tưởng;
Ngõ về trần tục dạ hằng trông;
Kệ kính khổ cực chuông bóa mõ;
Cầm sắc vậy vui bướm đôn bông;
Bỏ chuỗi Như-lai đeo chuỗi ngọc,
Mặc ai tìm vít thời chơn lông.

Đào-ngữ-Hồ.

Rượu Cổ-nhạc VIEILLE
EAU-DE-VIE DEJEAN là
một thứ rượu rất
có danh-tiêng hơn bốn
chục năm nay.

Tri con nít

Hứa nợ đến giờ học Địa-đồ. Thầy kêu học trò đem bài địa-đồ nước Đại-Pháp lên chấm. Thành Ve lên tay không. Thầy hỏi: «Đâu là địa-đồ nước Đại-Pháp sao biểu mấy về đâu?» Nó làm thính thầy nó giận rầy: «Sao mấy cứng-đầu vậy. Tao biểu sao không chịu học địa-đồ nước Tây vậy?» Thành Ve và khóc và nói: «Bẩm thầy tôi không phải cứng-đầu. Hôm trước ba tôi đi đánh giặc bên Tây về nói ít tháng nữa đây Mậu-quốc với đồng-minh đánh lấy nước A-lo-Mân. Tôi tính để chừng đó sửa biện-cương lại rồi sẽ học một lần luôn thể, há giờ về không ít gì.» Thầy nổi đóa trợn mắt nói: «Nói vậy thôi, bữa nay mấy đờng ăn-cơm mai sẽ ăn một lần luôn thể. Dạ bẩm thầy, ăn bữa nay rồi mai cũng đói vậy.»

Tân-Sắc

MÁY XOAY LÚA

ra gạo trắng

Monsieur Nguyễn-thanh-Liêm có mua máy xoay lớn nên muốn bán máy xoay lúa nhỏ (xoay ra gạo trắng), máy này chạy bằng dầu lửa thứ thượng rất phương tiện, mỗi người đều coi máy được, không cần chi người thợ trong Lục-châu có muốn dùng máy xoay này xin mời đến nhà hay là viết thư mà thương-nghị.

Nguyễn-thanh-Liêm.

ở An-hóa (Mytho)

改日美話

CÀI LƯƠNG TIÊU QUẠI

Có một người kia tính hay sa rượu, một ngày chỉ tới ve rượu chẳng hề là tay, mà hề uống rượu vào nhiều rồi, thì không kể gì cơm cháo, lấy rượu làm cơm. Anh em thấy vậy xàm nhau khuyên giải, bèn phải bỏ bớt rượu đi, nếu uống rượu mà trừ cơm thì sống lâu sao được.

Anh ta liền trả lời rằng: « Anh em thương tôi mà nói vậy cũng phải, tôi cũng tính bỏ bớt cho rồi, ngặt vì thằng con trai tôi nó đi về, tôi nhớ nó quá, nên phải lấy rượu mà giải buồn, hề nó về rồi thì tôi bỏ rượu tức thì. »
Mấy người kia nói: « Anh phải thế đi, thì anh em tôi mới tin cho. »
Anh ta liền đóng đậy một tay thì cầm ve rượu còn một tay thì cầm ly rượu giờ lên mà thề rằng: « Chúng thằng con tôi về rồi, nếu tôi mà không bỏ rượu, thì cho thông rượu lên để nhằm tôi chết đi, ly rượu hề cắt họng tôi chết đi, hoặc sa vào mái rượu, hoặc té xuống hầm rượu mà chết cho rồi, Diêm-chúa sẽ phạt tôi; sống thì làm một ăn meo, thác lại làm quỷ giữ hèm, hoặc bị trộm loan nơi chốn Trường-tây-lân đời đời kiếp kiếp. »
Mấy người kia thấy anh ta thề thốt nặng lời, thì hỏi rằng: « Vậy chờ chừa nó đi đầu vào lâu mà anh nhớ trông làm vậy? »
Anh ta nghe hỏi thì mũi lòng, khóc tức trời mà nói rằng: « Y hi! Tôi sai nó đi mua rượu tự lúc này cho tôi bây giờ, hi hi!! mà sao không thấy nó về, hử! hử! hử!! »



Vinh-an-hà, Du-nhiên-Tử.

động. Cực chẳng đã mới tư thơ cho cha mẹ rõ, theo ý tôi tưởng tư thơ cho cha mẹ như vậy, được cha mẹ gọi thơ lên la rầy phụ với tôi, cho em ức kinh sợ mà lo lần việc học hành, tôi không hề khi cha mẹ được thơ tôi, đã không gọi thơ lên la rầy em ức, lại tin theo lời của con gọi thơ về nói dối, đem dạ phỉa hà, mà lãnh con ra đem về.

Quý ông qui bà ôi!! Tôi kính xin quý ông qui bà xét cho kỹ cho tôi, vì tôi lập trường đây sự bao tổn đời ba muôn, tuy đã biết là việc làm ăn, song lòng nhiệt thành của tôi thấy phần đông em ức trong học-châu sự học hành của ít lắm, nên sợ nguyện tôi muốn đem em ức vào đường tấn bộ, chớ sự lợi hại tôi không dám chắt. Xin quý ông qui bà xét, nếu tôi không lòng nhiệt thành về việc dạy dỗ, thì cái số học tôi lập trường đây, có đủ mà làm một việc mua bán khác cho thông thả không? mà có khi mau lợi. Nhưng khu khu mà lo một sự lợi mà độc thiện một mình sao cho phải lẽ. Nghĩ vì con người ở đời cũng phải tính chỉ cho có chác nghĩa với đời, đến như vật nhỏ mọn là loại ong tìm còn có chác ơn với đời thay, huống chi là người đời không thương nhau, không lo cho nhau sao cho phải đạo làm người. Xin cô bác xét.

Sự bình hoạn, và ân uống trong trường
Cả và ngày đêm thì có thầy thay đổi nhau mà săn sóc học trò, nếu như có trò nào bình hoạn chỉ thì sẵn có thuốc trong trường mà tiếp đường như trò nào không dùng thuốc tây, thì tôi rước thầy Annam giỏi coi mạch hốt thuốc, như khi ở nhà với cha mẹ vậy.

Ân uống cũng có thầy coi mỗi bữa luôn, và trở bữa luôn. Ăn được, học mới được, khỏi bình hoạn thì bớt lo cho tôi.

Còn sự phạt học trò thì tôi làm theo pháp không bình vị trò nào, nếu trò nào lo lần việc học hành thì sẽ được thông thả ra chơi theo lệ của trong trường định, còn trò nào bình nhác vô lễ vô nghĩa thì sẽ bị phạt ăn cơm lẹ và phải học bài vở cho thuộc mới được tha, không bỏ qua và tư vị bao giờ, bởi có

học trò vào học, và tôi có sửa soạn một chỗ sân sau trường cho sạch sẽ rộng rãi, cho được đến giờ chơi cho học trò ra chơi cho thông thả.
Sự dạy dỗ. — Tôi hết lòng lo lần rước thầy La-gua và thầy Annam giỏi, đã từng trải việc dạy dỗ, được dạy em ức cho mau tiến phát, cho vừa lòng cô bác số vọng. Nhưng có một điều lấy làm thối cho tôi hết sức như sau đây!! Trong trường có nhiều trẻ em cứng đầu cứng cổ, không vâng lời chịu lạy thầy, bỏ trẻ việc học hành, tôi 5 bảy phen an ủi chẳng

Thơ tin văn lai

Saigon le 15 Juin 1917.

Kính lời thưa cho qui bà trong lục-châu rõ: Từ ngày tôi lập trường đến nay, thiệt sống nhờ ơn cô bác cô lòng cổ-cập tôi là hạn đùng hạn, nên sẵn lòng gửi con cháu đến trường tôi học cũng đông. Tôi thấy học trò đông thật không sợ sự ỉa hao, lật đặt cắt thêm năm căn lầu nữa cho rộng rãi, cho được đến lúc khai trường nữa sẵn cho sẵn chỗ cho

có nhiều học trò làm biếng rồi bị phạt nên phân nản gọi thơ về nói dối với cha mẹ xin cô bác chớ nghe.

Vậy nay gần bảy trường nữa năm tôi kính tỏ lời thăm quý ông qui bà mỗi khi được thơ em ức gửi về thì phải xét cho kỹ chớ nghe theo lời em ức mà thương nghĩa đồng bào, chớ phỉa riêng tôi, thì tôi nguyện lo lần và giữ nghĩa với qui ông qui bà cho trọn tình cô cấp.

Nay kính,
Nguyễn-xích-Hồng đốn kính.

Rượu Sâm-banh hiện MARQUIS DE BERGEY là rượu nhứt hảo hạng.

漢文學論 Hán-văn lược-luận

Lúc nhàn, khi cứu lịch-sử Toàn-câu thì thấy rõ mỗi văn-chương đã phát động thanh-hành nơi đời thượng cổ.

Văn-chương Nam-việt (Hán-tự) phát động đã lâu đời, nếu các văn-nhân đời trước thì cái di-tích đó chúng ta ngày nay được hưởng nhờ và cái hạnh-phước cho dân-tộc lớn biết bao nhiêu. Hàng thật đời xưa có nhiều ông văn-sĩ rất đung bực tài-ba biện thiệp, đi truyền nhiều bài thi, bài phú rất thanh tao nhã, cách đặt đề văn-chương mà quá đời.

Than ôi! Đã biết đặt thơ tuồng thi-phú, sao không ra công hươt bút thần đặt một bộ truyện chí, hoặc cuốn sách chí, trước là tòa sự học-thức của mình, sau ngó đem tài học hữu-dụng mà bổ ích chung, chẳng những là cho Đàng-bang, mà lại còn có ích cho quê-hương nữa.

Văn-chương của nước Nam 1 ngày 1 lu, là vì hề học-thức của người Nam 1 ngày 1 ít; Nếu văn-chương tuyệt-tức, thì dân-tộc ắc bị ở nơi u-ám đời đời. Vì là trong bá công chư nghệ của quốc-dân đều do nơi học-thức.

Nếu đem cái hiện-trạng ngày nay mà so với học-thức đã quá khứ trước đây 1 thế-kỷ, thì thấy rõ; rồi nghĩ đến tiền-trình của quốc-dân thì làm cho phải buồn viết. trờ nghĩ, chưa biết đến chừng ấy sẽ ra sao? Hỡi tại nơi; chữ Hán (chữ Annam hay là chữ Tàu), lần lần bỏ giết; còn tiếng Annam trong một câu thì dùng 5, 7 tiếng chữ nghĩa chữ Tàu. Nếu vậy thì chữ Hán khó mà bỏ tuyệt vậy ru? Đã biết, có nhiều người sang học bên Đại-pháp, thì cũng là việc may cho quê-hương, mà trong số ngàn mới có 1, thì làm sao mà truyền bá Pháp-tự cho khắp 3 triệu đồng-bào được?.

Còn các ông đi sang Pháp du học khi tác nghiệp mà trở về, muốn dạy lại chúng ta nghề chữ, thì cũng phải dùng sách vở mà chỉ hiệu hoặc văn-từ mà khuyến khích chứng mới dùng toán chữ Pháp mà đặt đề sao? Chẳng phải mấy ông không đủ sức đặt đề chữ Pháp, song phải xét rằng, chữ Pháp thì ít người hiểu hơn là chữ quốc-ngữ. Nếu muốn đặt đề bằng chữ quốc-ngữ, thì chỉ cho khỏi dùng chữ Tàu mà chỉ những nghĩa khó giải (1) giả như thần-từ (Paratonnerre) điện-khi (Electricité), và vân... kể có chữ Hán thì hiểu nghĩa thấu-lối 收雷 (Paratonnerre), Điện-khi 電氣 (Electricité), còn người ít học hoặc dốt chữ Hán???

Hoặc là bắt chúng ta phải âm trại mà kêu « Ba-ra-ton-ne-rơ, E-lee-tri-si-tê??? »
Nếu tôi sơ luận như trên đây, hẳn trông chư văn-nhân túc học luận thêm cho rõ; chớ suy xét cho tột chữ Hán, người Annam khó mà bỏ tuyệt!

CAO-HAI-ĐỀ, Hiệp-hòa (Calbê).

(1) Những tên vật về bác-vật, và nhiều tên tiếng Annam thiếu.

偵探小説 Trình thám tiêu thuyết (Tiếp theo)

Lại-xuân-Điền hỏi Trình-thám rằng: Có phải là Lý-bồn-Liêm chăng?
— Không phải, người này tên là

Nghiêm-thiến-Lý, và là một người Thần-sĩ Âu-lê mới đến, diện mạo khôi ngô, tinh anh hoạt xức, hiện bây giờ va ở ngôi tại Cao-Thăng Khách-sạn, nơi đường Hàng-Lợi, và ít hay chơi bời, với ai cho làm. »
Lại-xuân-Điền nghe nói thì trực chớ lợi hóm qua mình ở nơi nhà bà mẹ-phu-nhơn mà về, lại nghĩ tư có gặp một người Âu-lê ăn mặt theo cách Thần-sĩ, không biết có phải người ấy hay chăng? Bèn thuật hết lại cho Tiểu-quí Trinh-thám nghe. — Trình-thám nói: « Hoặc là va đó chăng? Vậy thì bữa nay hay là ngày mai, thầy hãy tước đến Cao-Thăng khách-sạn, giá ý vào phòng Tân-vân (1) mà xem Nhựt-báo, thì chắc thầy sẽ gặp va, song phải cẩn thận cho lắm, đừng cho va hiểu thấu tâm của mình, cứ làm ra tuồng tỉnh bơ mà gặp người tử tế nên muốn làm quen vậy thôi.

— Nói vậy thì Nghiêm-thiến-Lý này ắc có cang hệ chi với vụ án đó sao?

— Việc ấy tôi chưa hiểu chắc, thầy cứ làm quen cho được với va, rồi lưu tâm mà dò thám mỗi việc cử động của va, thì va có quan hệ chi không chừng ấy mới hiểu động.

— Cha chả! Trong việc giao thiệp ứng thù, thiệt tôi dở quá, e làm không xong việc, vậy anh không cải dạng đổi hình mà đi làm quen với va có khi tiện hơn.

— Không được đâu, tôi thuở nay đã làm Trinh-thám lâu rồi, dầu cho cải dạng thế nào họ cũng biết được, tôi nhắm thầy làm được hơn tôi, vậy thì cứ việc làm đi không sao đâu mà ngại. »
Lại-xuân-Điền nghe lời, vừa muốn ra đi, vung nhớ sự tại con đội A-Hoa, liền hỏi rằng: « À còn việc con đội A-Hoa đó. Hôm nay đã biết nó hạ lạc nơi nào chưa? »

— Tôi chưa hiểu được chi hết, thiệt tôi làm Trinh-thám thuở nay, tìm dò biết bao nhiêu những án đảo vong, mà tôi chưa hề thấy có cái án này, hay là nó đã chết mất đầu rồi, nên mới biệt tâm biệt tích như vậy, thiệt tôi lấy làm khó liệu quá nếu tìm được A-Hoa ra rồi, thì vụ này thì chung khúc chiết đều cũng lời ra để mà tính lăm. Thôi, thầy cứ việc đi đi. Lại-xuân-Điền bèn đứng dậy từ giả ra

đi lại không vì bữa ấy là ngày chôn cất Vương-vinh-Tiến, nên phải đi qua mộ ông ông này. Khi chôn cất xong rồi, lại vào Đền nghỉ một xa với Trinh-vân-Việt mà đi về, dọc đường thuyết vẫn nói cười cười, như nhấc qua việc ấy. Lại vào Đền bèn hỏi Trinh-vân-Việt rằng: « Tôi nghe nói đến cụ A-Hoa trên ra cửa sau, vậy mà cửa sau ai giữ chìa khóa? »

— Cửa sau thì về phần Huỳnh-Thắng cai sóc.

— Ủi! Khi A-Hoa đi rồi, thì cửa sau khóa chặt, lại có buộc lòi tói, nếu vậy thì chắc có ai đồng mưu với hắn đây mà.

— Ai đồng mưu thì tôi không rõ, chứ việc này thiệt cũng có lẽ đồng mưu, mà cửa cho hở ra rồi khóa lại.

— Ngày thường Huỳnh-Thắng với A-Hoa cách ăn ở với nhau thế nào?

— Thấy nghi cho Huỳnh-Thắng sao? Không có đâu, và với A-Hoa chẳng hề xa nhau, ngày thường hai người hay gây gổ với nhau lắm, tôi mừng lấy cang đáng để dành cho hai người mà một, nếu Huỳnh-Thắng mà thấy A-Hoa đi trốn, thì ít va chạm đi báo với chủ nhà, lẽ nào lại bằng lòng để cho hắn đi và đóng cửa giùm.

— Nếu vậy thì ai mà đóng cửa đó? vậy chớ một trong nhà có chìa khóa nào mà giống cái chìa khóa ấy và mở được cửa ấy không?

— Hay! Nghe thấy làm cho tôi mới nhớ lại, việc ấy tôi cũng quên hẳn với quan Tòa, thiệt với nhà chỉ có chìa khóa phòng của ông Vương-vinh-Tiến với cái chìa khóa cửa sau vườn giống nhau mà thôi.

— Ủi! nếu vậy thì phải ai chìa khóa của Xảo-Châu đầu đó hay không?

— Phải đó, vì ông chủ tôi ông làm hai cái giống nhau của phòng của sau và của vườn gì ông dùng cũng có một cái chìa khóa, bỏ vào trong mình có đi đâu về muốn mở cửa nào cũng tiện.

(Sưu tập theo)

Nguyễn-Chính-Sĩ.

TÚY KIỀU GIẢI NGHĨA

« Vì ai ngăn đón gió đông,
« Thiệt lòng khi ở đầu lóng khi đi,
« Trông phùng đầu họa có khi,
« Thân này thời có còn gì mà mong!
« Đả sinh ra số long đông,
« Còn mang lây kiếp má hồng được sao!

Trên yên sấn có con dao!
Giấu cầm nạng đá buộc vào chéo khăn,

Phóng khi nước đã dầm chơn (1)
Dao này thì liệu với thân sau này,
Đem thu một khác một chấy!

Bưng khuôn như tỉnh như say
một mình,
Chàng ngỡ gã Mã-giám-Sinh,
Vốn là một đứa phong tình đã quen,

Quá chơi lại gặp hồi đen, (2)
Quen mùi lại kiếm ăn miễn nguyệt hoa.

Lầu xanh có mộ Tú-bà!
Lông chơi đã trở về già hết duyên,
Tinh cờ chẳng hen mà nên,
Mặt cửa mướp-dâm (3) đôi bên một phường.

Chung lưng (4) mở một ngôi hàng,
Quanh năm buôn phân, bán hương đã lẽ./

NGHĨA XUÔI

Vì ai ngăn đón gió đông, chặt đá bên lóng, làm cho thiệt lòng chàng khi gần gũi, đau ruột thiếp, lúc ra đi. Tôi nghĩ rồi thì giận lấy tôi, may việc rồi ăn-nũng đã quên. Trời đất đời San-dầu có gặp gỡ nhau lại nữa, thì hoa tăng nhụy rửa rồi, còn gì mà trông mong duyên kính-hồ. Ôi nhưng mà số phận long-dong, đâu muốn giữ má hồng cũng khổ mà giữ đặng. Phải sao hay vậy, họa là sẽ kiếp sau.

Vì ai ngăn đón gió đông làm cho người phải cười, thiệt lòng khi ở, đau lòng khi đi vậy?

Mai sau đầu họa có khi trông-phùng được, chớ! Thân này thời có còn gì nữa mà mong bề chớng vớ!

Ồ! Bả sanh ra nhữm số long-dong, còn trông mà mang lây kiếp má-hồng được hay sao?

Thấy trên ghế yên có sấn con dao đó, Kiểu cầm nạng đá buộc vào chéo khăn.

Đề phóng khi nước đã đến chơn rồi, thì lấy dao này mà liệu với thân sau này.

Gặp đem thu, một khác đồng-bả coi một chấy, Kiểu ngồi một mình hàng-khuang như say, như tỉnh,

Chàng ngỡ gã mã-giám-Sinh vốn là một đứa đã quen việc phong-tình hoa-nguyệt.

Lúc nhỏ quá chơi không lo hậu, rau gặp hồi đen, mà mắc quen mùi ấy đi nên phải kiếm ăn ở miễn nguyệt-hoa.

Lầu-xanh lại có một Tú-bà, vốn cũng tay thạo việc, lóng chơi, nay đã trở về già hết duyên rồi.

Cũng là việc tình cờ, chẳng có hẹn cùng nhau mà nên, bên thì mặt cửa, bên thì mướp-dâm, hai bên lại ở một phường.

Hai người mới chung lưng mà mở một ngôi hàng đã quanh năm mà buôn phân, bán hương, đã lẽ như vậy.

Đương than thân thì phận Kiều-ngó trực lên ghế thấy có con dao, bèn lấy buộc giấu trong chéo khăn để chớ lúc có chuyện gì sẽ toàn tự-tử. Giấu cất trong rồi, nâng một ngôi lại một mình nghĩ việc sau này, tưởng hồi sẽ tới giọt lụy không ngừng, hổng-khung nữa say nửa tỉnh.

Nói về Mã-giám-Sinh, vốn là bẻm-da tình, tình hay hẻo ngọt. Lúc nhỏ thì lưỡng chơi bời, quên lo hậu. Con người

sao khỏi thành suy bì thời, cho nên gặp hồi đen, họ Mã ta mới hái-xái.

Cũng là may, gần đó có Tú-bà lúc tuần vanh thạo việc lóng chơi, cũng là một tay bôn trời không chớng-cờ. Đến nay phần lợi hương phải mới toàn thể khác. Sẵn dịp chú Giám-Sinh tưng tiếu, hai đảng tình cùng nhau lập lâu-xanh mà thủ lợi.

DIỄN TỊCH

(1) Nước dể dể chơn.—Ta có tục ngữ rằng: Nước dể dể chơn mới nhậy, cũng tựa-tựa ý đó.

(2) Hồi đen.—Lúc chẳng may.

(3) Mướp-dâm.—Là trái khổ-qua, ấy là tiếng Bắc. Theo đây, thú bắt có ý nói mặt cửa (lưỡi cửa) và da khổ-qua cũng có răng, có gai-góc giống nhau, cũng là một phần độc-ác.

(4) Chung lưng.—Cũng như tiếng đầu lưng người mình thường dùng đó.

(Sưu tập theo)

TRƯƠNG-MINH-ĐIỆN.

GIẤY 0330

ĐỒNG ÂM TỰ VỊ

Có nhiều thêm những chữ không phải đồng âm mà kẻ viết

DICTIONNAIRE DES HOMONYMES ANNAMITES

Accompagné d'un appendice comprenant tous les mots difficiles à écrire

PAR

Nguyễn-văn-Mai

Professeur d'Annamite au Collège-Chanceloup-Loubat
Membre du Comité de Perfectionnement de l'Enseignement indigène en Cochinchine.

Trong sách này có đủ những chữ khó viết, hoặc chữ đồng âm cũng chữ không nhằm đồng âm, mà phải viết hồi hay là ngã, hoặc viết đ hay g ở trước, c hay là t có g hay là không ở sau. Như có lời chân thì cần qua Bắc-

học chánh, ngày 31 Août 1918, đây rằng: « Bìa các khoa thi làm đây, thì trong phòng bài học ở tầng Annam quan giám khảo chính và hội các nghị viên. Vậy nên tôi ngụ ý dọn bản này, ngõ hầu giúp các trẻ viết chữ quốc-ngữ cho đúng theo Tự điển Génibrel và Paulus Cua. Bề có nghĩ ngại chữ nào, lật quyển này ra mà coi, thì viết không sai.

Bản tại tiệm Quỳnh-Mỹ, 20, rue Amiral Courbet (Chợ Bến-thành mới) và các nhà in và bán sách Annam tại Saigon.

Đồ-trạch-Sanh, Đại-du'c-phòng

7, Quai de Minh-hương 7 CHOLON

Tiệm hào chế thuốc theo cách Langsa, có trữ đủ các thứ thuốc danh tiếng bên phương Tây và Trung-quốc, chẳng thiếu món chi, nay bổn hiệu mới chế một thứ thuốc này, thơm tho ngọt dịu, hình nó giống trái cà-na, đựng trong hộp

NGHĨA KHÍ TÌNH SI TRUYỆN (Tiếp theo)

Nghi đi là chủ ý muốn làm chỗ sát-nhơn mà thôi. Vậy ở Bient-ou hơn mười mấy ngày. Nghi lo là g. hời, thì cậu được một cái thơ thì mặt đổi sắc, gặp lính sơn đấm thì bất giác mình. Thét không nghe tin tức chi, Nghi mới trở về Saigon. Vừa bước vô nhà có đưa thơ của Tâm, Nghi sẽ đọc:

Chợ-gạo, ngày...

Bạn rất yêu dấu,
Rất tức vì mất bệnh chẳng giúp uật em mà cậu lời nên qua phải nhằn-tâm gương tựa đôi hàng biện phân trái phải. Bờ trước qua gặp thành-việc, qua so ý quên dè-dặc, đã cho em làm mới ra có đời... Té ra qua muốn làm nghĩa mà ra tình đoạn-nghĩa. Bấy giờ em muốn rõ-lòng qua

đưa trắng thì xem cho kỹ hai phong thơ qua dịch theo đây, như em còn thường tình bạn cũ, xin em hôn-thân đến Chợ-gạo, qua có việc cần muốn nghị với em.

Hở trên Saigon em dựng thơ này, thì chồn Chợ-gạo, qua ôm gói cũ ngày mà trông đợi em; như kẻ đang đói mà chờ cơm chính.

Giấy văn tình dài, đề chừng gặp sẽ bàn luận. Còn nhứt việc qua muốn tỏ cùng em, mà bị vit nó hành, ngồi lâu không tiện. Vậy thì xin em nhớ rằng qua trông em lắm lắm.

Ngũ-huỳnh: LÊ-CHÍNH-TÂM.

Đọc rồi thơ này, đầu cho người gan cày, ruột đất cũng phải nào động hưởng chi là kẻ thật xứng. Bởi vậy, Nghi trông cho đến giờ xe lửa Mỹ chạy mà đi Chợ-gạo. Nghi ngồi trên xe, âm-ức, sóng-nẩy, cứ chầm-chể ngỡ nơi cửa sổ mà trí đặt-dò trên mây. Khi nào mình gặp rồi, thì xe lửa nó chạy cũng như rùa bò, làm cho mình xấu-xang khổ chịu quá.

Đến Chợ-gạo, xe vừa ngừng thì Nghi đã xuống, nhăm chừng nhà Tâm mà thẳng tới. Nghi mới đến Chợ-gạo thì thứ nhất mà đi trúng đường là vì khi trước Tâm có chỉ chừng. Tới nhà Tâm, Nghi hơ-hải bước vào, thấy đèn đuốc sáng lòa, kẻ ra người vô lộn lộn, Nghi hết hồn. Đi trở tới, thấy một cái hàng ở giữa nhà, lòng Nghi bấn-loạn, bước lờ bước, đứng khó nổi đứng, bên vườn gạo cần rằng đến hỏi coi cho rõ.

Nguyễn khi Tâm gói thơ đi rồi thì ngày trông đợi. Thương hại thấy! Âm tin một ngày một văn làm cho Tâm buồn rầu bệnh trở. Tầy Nga hết phương xin chạy bệnh. Lê-chính-Đức chẳng biết sao phải lên Chợ-lớn rước lương-y Langsa. Lương-y khám nghiệm nói rằng cái phải bị thối hết một góc, phải cắt cái thối ấy bỏ đi thì bệnh mới lành, mà Tâm yếu lắm, mở sẽ rất khó, để cho thuốc cho Tâm khỏe mới được; lại nói Tâm mắc một cái bệnh lương-tâm là bệnh rất khó trị, nên

theo hien sau đây, để trừ các chứng bệnh ho, đau họng và tiếng, uống nó thì ngủ ngon, thật là một thứ thuốc trị đau họng nhất, chẳng luận tên nhỏ, đều dùng được cả. Xin quý vị có mua thì phải coi kỹ, kẻo lầm để giá.



DENTIFRICES THUỐC ĐÁNH RĂNG CỦA CÁC CHIA BÉNÉDICTINS de SOULAC LÀM RA Thuộc nước, thuộc sệt, thuộc bột hay là xà-bông.

OVERLAND-LOCATION GARAGE SAMY RAMA Hàng xe hơi cho mượn ở tại đường Cây-mai số nhà 48 CHOLON Nay tôi có lập một hàng xe hơi kiểu Huê-kỳ, hiệu Overland thiết mới tinh hảo, sạch sẽ và tốt lắm, để dùng mà nhân

du rất đẹp. Lạc-châu chủ-quân-tử có dịp chi lên đến Saigon và Cholon, nếu muốn thừa lương gạo xem phong-rảnh, chẳng luận đi gần hay xa mà muốn mượn xe hơi, thì xin hãy đến hàng tôi mà thương nghị, tôi cho mượn giá rẻ vô cùng. Liệt vị nếu trường tình tôi, thì tôi công vui lòng tiếp đãi. SAMY RAMA chủ-khải.

SÁCH GIA PHO (Livret de Famille) ĐỀ BIÊN chép tên ông bà cha mẹ, vợ, con v.v. các đều quan hệ trong gia đạo, 30 trường, giấy thượng hạng, bìa dày, có nhiều đều rất hữu ích nên biết. Giá bán lẻ..... 0 \$40 Ở xa mua gửi recommandée. 0 \$50 Mua bán lại..... 0 \$32 Mỗi nhà nên mua 1 cuốn Bán tại tiệm QUANG-HUY, 54, rue Viénot-Saigon cần khải

chưa chắc rằng bệnh được lành. Hai ngày sau, thì Tâm thất bại. Lúc ngực mình, Tâm trời cũng cha mẹ xin nuôi Nghi làm nghĩa-tử, thấy Nghi ấy là thấy Tâm đó. Nghi nghe đọc chuyện dường như ai cầm dao mà đâm mà chém mình năm bảy bận, nghe ơn ngàn không một lời nói động, nước mắt chan-bà, nhào lảng óm hòm mà khóc. Cuộc sa tàn song, vợ chồng thấy cái khốc mà cầm Nghi ở lại, Nghi thưa xin về sắp đặt việc nhà rồi sớm muộn cũng trở lại. Nghi lên xe mà trước mắt không ngừng, tức-tức về đến Saigon. Có đường hay tin cũng buồn. Đêm ấy, Nghi không ngủ, thổ-thân than-thở với trời, rồi lại giận lấy mình, muốn gởi mình cho một sợi giây oan-trái, ngày mà mình còn ở trong trời đất ấy là ngày sống dư. Buổi sáng Nghi lại bán viết ngồi trên, nhớ lại mình có học làm niệm-luật thờ bái-cổ, bèn lấy bút tả ra một bài ai-oán như vậy: Nghĩa-khi xưa nay có mấy người, Mả oan đoạn mạng hỏi trời ơi!

Bên-thành chính bạn máy xanh ú, Chợ-gạo sông-dương giọt thấm rơi, Miệng huyết khô rồi tình hữu ái, Nấp mắt đầy kín đường anh tôi. Đưa hung thóc mượn trang hiền sớm!! Thăm trách cùm cùm bởi đất trời. Năm ấy là năm 1915, Âu-châu đương phải chiến-tranh, bên thì Đức và Áo, bên thì Nga, Anh và Pháp, tranh quyền đoạt đất làm cho hao tổn biết mấy triệu sanh-lih. Cuối năm 1915, người đôn-đông Phát mào lo ra chiến-chiến-trường, mà xông đường tên đạn, nên các kho, các sở-thiếu người. Vậy chính-phủ ra lệnh mộ nhơn-công đặng qua giúp các kho làm thuốc đạn. Đương cơn ấy những là nym không cửa không nhà, nào là người bị nạn bị nạn, nào là kẻ vui tình phải luy, áp ra tình nguyện sang Tây. Nguyễn-hữu-Nghi xét bốn phận làm trai không rời, chữ hiếu bỏ trôi, nghĩa hàng hữu lại đoạn, ở chốn Nam-kỳ càng thêm bận việc nhà, bèn lên đường, lên

cò, vào đơn xin tình-nguyện. Đến ngày trái dôi vào trường Bần-quốc cho lương-y khám nghiệm. (Nhằm buổi hồi trường, Chánh-phủ địn đề đồ nhơn-công tại đó đặng chờ ngày mà sang Tây). Ôi! Nghi ở tại trường mấy ngày mà sự buồn rầu kể bao cho xiết. Chỗ này là phòng ăn, nhớ lúc anh em ngồi chung một bàn mà ăn uống. Đây là lớp-học, nhớ lúc ngồi gần nhau mà chung nghe lời thầy dạy bảo. Kia là phòng ngủ, nhớ lúc đầu giường nhau mà trò-chuyện măng canh. Còn ngủ đến cửa sổ là nơi anh em xem trăng mà luận việc tình, Nghi bực đầu đến ngày...

TRẦN-QUÁT-VÂN. CHUNG.

Lời rao cần kiếm

Tôi là Nguyễn-tấn-Tài ở đường Paul Bert, kính rao cho ai nấy hay rằng: Có một cái mà với năm trong miếng đất số 92, Section E, 3^e feuille tại đường Faucault, dựa góc đất thánh chà. Vậy ai là bà con của cái mã ấy, hạn trong một tháng phải lấy cốt đi, bằng không thì chủ đất phải lấy cốt đem chôn nơi khác vì đã có xin phép xã Tây rồi.

Saigon, ngày 7 mai 1917. CHỦ ĐẤT, NGUYỄN-TẤN-TÀI kính cáo.

PNOM-PENH BAZAR TRƯỞNG-XUÂN

Tại xứ ta, người Tà và Ấn-độ chẳng phải bán rong những hàng hóa nước họ đơm qua, phần nhiều mua của các hãng tại Saigon. Đây bọn hiệu đã tìm đến gốc cội (chính các nhà công nghệ) hàng ngoại-quốc mà sỉ lại cho họ, kể đã chín năm trời. Nên kính 15 cho chư vị rõ: ai muốn sỉ vật chi, hãy mua một ít món hàng kiểu như vật mới chế (art. nouveautés) đem về bán thử coi, rồi sau sẽ mua nhiều, thì hồi hiệu cũng tính giá sỉ gởi contre remboursement cho. Ngôi viết « Sans rivale » hình giống thứ Sergent-Major, mỗi hộp 144 gói - 12 hộp 6 \$ 70 - 144 hộp 77 \$ 00. Crème đánh giày đen và vàng, 12 hộp nhỏ, 0 \$ 43 - 12 hộp lớn 0 \$ 75 Sách mới « Tinh-Hải-Nhứt-Trích » (chuyện đời nay) trọn bộ 2 cuốn mỗi cuốn 0 \$ 30. Ngôi viết « Sergent-Major » mỗi hộp 100 gói, 12 hộp 6 \$ 60. Lữ-nữ-Du, 24-25, Quai Piquet, Pnom-Penh.

NHỊ-THIÊN-ĐƯƠNG

PHARMACIE ASIATIQUE 38, Rue de Canton - Cholon Tiệm chính ở tại Quảng-dông, đường Hoàng-y Vi-Tế-Sanh chế ra.

Suru-Độc-Linh-Dược (THUỐC TRỊ BỆNH TIÊM-LA)

Bệnh Hoa-liêu là một mũi giặc lớn trong đời văn-minh thế-giới, hề mang lây nó, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, ấy là một giống bệnh rất thâm, rất độc, cho nhơn-quần xã-hội. Bởi vậy cho nên từ xưa đến nay những anh-bàng hào-khiết, có nhiều người vì nó mà phải bỏ mình cùng tuyệt giống, hoặc đi truyền lại cho vợ con, ấy cũng đều tại dùng những phương thuốc. Cho như tiệm tôi đây, từ ra làm thuốc đến nay, vẫn trị các bệnh Hoa-liêu cũng đã nhiều, gần khắp trong thế-giới, cho nên mới thấy đặng nhiều cái mới lạ mà nghiệm ra, vì có nhiều thầy trị bệnh Hoa-liêu thì hay dùng những vị Bả-đầu-sương mà xử cho mạnh, hoặc dùng vị Thủy-ngân mà dâng xuống, như vậy thì chẳng những là hại thân mà lại không còn sanh con nữa đặng, ít phải tuyệt giống tuyệt nòi, cái sự hại ấy rất to. Và chẳng hề cái độc mà nó vào mình, thì nó cứ vào theo mạch nơi mạch máu, chứ không phải là ở ngoài một chỗ, nếu xử như vậy mà xử ra mấy nơi mạch máu trong cả châu-thân đặng sao? Bất quá là lúc cái nhiệt độc nó đương hành mà cho xử ra, hoặc cho nó hạ xuống, đặng mà làm cho bệnh giảm xấp thời đó mà thôi, chứ nói lạnh chỗ độc ấy hay là mạnh trong mình một hai tháng thì là làm to làm đó. Bởi vậy tôi rõ căn nguyên, nên phải tìm các phương hay và hiệp với các ông Lương-y địa phương nghiên cứu các chứng bệnh ấy mà chế thứ thuốc này ra đây, để mà cứu người và giúp đời, và lại tánh thuốc cũng là hóa-bình, không ngợn cũng không sợ hãi, bệnh nặng thì mỗi ngày xử hai lần, còn bệnh nhẹ thì mỗi ngày xử một lần, không đau bụng, cũng như thể người mạnh lại đưa vào các nơi mạch máu mà đuổi các chứng độc, hoặc theo mồ hôi, hoặc theo đường tiêu-tiến, hay là hơi thở mà ra. Dầu cho người không phải bệnh Hoa-liêu mà uống nó, thì nó cũng làm cho huyết dịch sạch sẽ, ăn đặng nhiều, ngủ yên giấc và sửa diện-mạo sáng láng, tinh-thần khỏe khoắn.

Chú trị các chứng bởi bệnh Hoa-liêu kể ra sau này:

- Phong thấp đau xương, Bán thân bất toại, Tim-là lở loét, Dương-mai mọc mọc, Đau bệnh họ-xoài, Ung thư nhọt gút, Huyết khô huyết độc, Lát voi lát đống tiền, Ghẻ độc lây lỵ, Vô danh thũng độc, Hạch nổi chỗ độc, Các chứng độc ngoài da.

Như ai có bị mấy chứng bệnh này thì xin đừng có tiết tiền, hãy mua mà uống, vì thuốc này trừ dứt nọc chẳng còn tái đi tái lại nữa. Cách dùng: Mỗi bữa sớm mai uống thuốc nước một muỗng, và tối trước khi ngủ một muỗng. Còn thuốc hườn, uống mỗi lần ba hườn sau khi ăn cơm trưa và tối, phải tắm mỗi ngày một lần và phải chùi ăn đồ chua, đồ sống sít.

Mỗi ve thuốc nước và thuốc hườn giá là..... 3 \$ 00

